

Số: /BC-SCT

Trà Vinh, ngày tháng 5 năm 2020

BÁO CÁO

Tổng kết Nghị quyết 04-NQ/TU ngày 4/10/2011 của Tỉnh ủy về xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2011-2015 và định hướng đến năm 2020 gắn với Kế hoạch 16-KH/TU ngày 4/5/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới tỉnh Trà Vinh giai đoạn 2016-2020

Căn cứ Công văn số 753/SNN-VPĐP ngày 5/5/2020 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Trà Vinh về việc báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết 04-NQ/TU ngày 4/10/2011 và gắn với Kế hoạch 16-KH/TU ngày 4/5/2016 của Tỉnh ủy Sở Công Thương báo cáo nội dung như sau:

I. KẾT QUẢ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT, KẾ HOẠCH:

1. Công tác chỉ đạo, điều hành:

1.1. Việc ban hành các văn bản tham gia thực hiện Chương trình xây dựng nông thôn mới:

- Đối với tiêu chí số 4 về điện nông thôn: tham mưu xây dựng và tổ chức thực hiện Kế hoạch số 52/KH-SCT ngày 03/10/2014 và Công văn số 480/SCT-KTATĐN&MT ngày 19/8/2014, Công văn số 508/SCT-KTATĐN&MT ngày 28/8/2014 về việc khắc phục đường dây dẫn điện nôi đuôi trên địa bàn tỉnh. Ban hành Kế hoạch số 15/KH-SCT ngày 11/3/2015 về việc tuyên truyền an toàn, tiết kiệm điện và phương pháp đánh giá tiêu chí số 4 về điện nông thôn và Công văn số 1023/SCT-KTATĐN&MT ngày 23/11/2015 về việc hướng dẫn biểu đánh giá tiêu chí số 4 về điện nông thôn (theo Quyết định số 10826/QĐ-BCT của Bộ Công Thương). Thực hiện Kế hoạch số 23/KH-SCT ngày 13/3/2017 về xây dựng đĩa phim hướng dẫn phương pháp đánh giá tiêu chí 4 về điện nông thôn trong bộ tiêu chí Quốc gia về xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Trà Vinh; Kế hoạch số 72/KH-SCT ngày 08/8/2017 để triển khai thực hiện tiêu chí 4 về điện nông thôn và tiêu chí 7 về cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2017 - 2020; Công văn số 837/SCT-KHTC ngày 08/8/2017 đề nghị các sở, ngành tỉnh phối hợp xây dựng kế hoạch hỗ trợ các xã Song Lộc, Nhị Long Phú, Châu Điền và Ngãi Xuyên do UBND tỉnh phân công phụ trách; Công văn số 1074/SCT-KHTC ngày 26/9/2017 thực hiện rà soát nhu cầu đầu tư tiêu chí 4 và tiêu chí 7 trong bộ tiêu chí xã nông thôn mới, xã văn hóa; Công văn số 1011/SCT-KTATĐN&MT ngày 15/8/2018 hướng dẫn các xã trong tỉnh rà soát, đánh giá tiêu chí 4 về điện nông thôn trong bộ tiêu chí quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016-2020 trên địa bàn tỉnh Trà Vinh (theo Quyết định số 4293/QĐ-BCT của Bộ Công Thương); Kế hoạch số 40/KH-SCT ngày 02/5/2018, Kế hoạch số 54/KH-SCT ngày 24/5/2018 về việc tập huấn công tác bảo vệ hành lang an toàn

lưới điện cao áp và hướng dẫn phương pháp đánh giá thực hiện tiêu chí 4 về điện nông thôn trên địa bàn các xã dân dựng nông thôn mới tỉnh Trà Vinh, giai đoạn 2016 - 2020.

- Đối với tiêu chí số 7 về cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn: Tham mưu Tỉnh ủy, UBND tỉnh ban hành Chỉ thị số 09-CT/TU ngày 01/6/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, UBND tỉnh; Quyết định 2463/QĐ-UBND ngày 10/11/2016 của UBND tỉnh về việc ban hành kế hoạch thực hiện Chỉ thị số 09-CT/TU ngày 01/6/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường công tác đổi mới quản lý và phát triển chợ trên địa bàn tỉnh Trà Vinh; Quyết định số 1959/QĐ-UBND ngày 16/9/2016 và Quyết định số 528/QĐ-UBND ngày 05/4/2019 về việc kiện toàn Ban Chỉ đạo phát triển và Chuyển đổi mô hình quản lý chợ tỉnh Trà Vinh; Quyết định số 02/2015/QĐ-UBND ngày 09/02/2015 của UBND tỉnh về việc ban hành Quy định về Quy trình chuyển đổi mô hình tổ chức, kinh doanh, khai thác và quản lý chợ trên địa bàn tỉnh Trà Vinh; Quyết định số 23/2015/QĐ-UBND ngày 11/9/2015 của UBND tỉnh về việc Ban hành quy định về quản lý quy hoạch, đầu tư và phát triển chợ trên địa bàn tỉnh. Triển khai Quyết định số 12151/QĐ-BCT ngày 31 tháng 12 năm 2014 của Bộ công thương Ban hành quy định về việc hướng dẫn thực hiện tiêu chí 7 về chợ trong bộ tiêu chí quốc gia xây dựng nông thôn mới; Quyết định số 4800/QĐ-BCT ngày 08/12/2016 của Bộ Công Thương về việc hướng dẫn thực hiện và xét công nhận Tiêu chí cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn trong Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới giai đoạn 2016-2020.

1.2. Công tác tổ chức và hoạt động tham gia Chương trình xây dựng nông thôn mới:

- **Giai đoạn 2011 - 2015:** Tham gia công tác giải phóng mặt bằng các công trình, dự án trọng điểm như: Công trình đường dây 220 kV Nhiệt điện Duyên Hải – Mỏ Cày: Tổng chiều dài toàn tuyến khoảng 75.3km (đoạn trên địa bàn tỉnh Trà Vinh khoảng 65 km); đường dây 500 kV Nhiệt điện Duyên Hải – Mỹ Tho: Tổng chiều dài toàn tuyến khoảng 132,5km (đoạn trên địa bàn tỉnh Trà Vinh khoảng 58.8km) do Tổng Công ty truyền tải điện Quốc Gia làm chủ đầu tư.

Tham mưu, phối hợp công tác triển khai thực hiện các công trình lưới điện phân phối như: Công trình Trạm 110kV Cầu Ngang và đường dây đấu nối: Tổng chiều dài 3,194 km; công trình Trạm 110kV Long Đức và đường dây đấu nối: Tổng chiều dài 6,9 km do Tổng Công ty Điện lực Miền Nam làm chủ đầu tư. Công trình nâng cao độ tin cậy cung cấp điện khu vực tỉnh Trà Vinh thuộc Chương trình hỗ trợ chính sách cải cách ngành điện giai đoạn 4 vay vốn ODA (DPL4) với khối lượng đầu tư xây dựng và cải tạo 70,12km đường dây trung thế (cải tạo 58,11km, XDM: 12,01km). Dự án Cải tạo nâng cấp và phát triển lưới điện phân phối nuôi trồng thủy sản tỉnh Trà Vinh (thuộc dự án DEP II vay vốn WB) khối lượng đầu tư xây dựng và cải tạo 99,21km đường dây trung thế, 141,29km đường dây hạ thế, tổng công suất 23.035kVA; Dự án Cải tạo nâng cấp lưới điện phân phối tại các thành phố vừa và nhỏ tỉnh Trà Vinh vay vốn KfW - giai đoạn 2: với khối lượng đầu tư xây dựng và cải tạo 85,26 km đường dây trung áp, 53,96 km đường dây hạ áp, tổng dung lượng trạm biến áp tăng thêm 18.800 kVA.

- **Giai đoạn 2016 - 2020:** Hỗ trợ triển khai thực hiện các công trình đầu tư cấp điện gồm: Công trình Cấp điện cho Cồn An Lộc - xã Hòa Tân - huyện Cầu Kè và Cồn Phụng - xã Long Hòa - huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh: khối lượng 11,55km đường dây trung thế, 19,93km đường dây hạ thế, 1.500kVA trạm biến áp; công trình cấp điện nuôi tôm công nghiệp khu vực TX Duyên Hải và các huyện Duyên Hải, Cầu Ngang, Châu Thành: Tổng mức đầu tư 04 công trình gồm 25 km đường dây trung thế, 46,57 km đường dây hạ thế, 40 trạm/7.855kVA. Dự án Cấp điện nông thôn từ lưới điện quốc gia tỉnh Trà Vinh giai đoạn 2016-2020 thuộc Chương trình cấp điện nông thôn, miền núi và hải đảo theo Quyết định số 2081/QĐ-TTg, nay là Quyết định số 1740/QĐ-TTg ngày 13/12/2018 của Thủ tướng Chính phủ, khối lượng đầu tư xây dựng 190,3 km đường dây trung thế, 511km đường dây hạ thế, tổng dung lượng trạm biến áp tăng thêm 13.605kVA, cấp điện cho 12.296 hộ dân.

Phối hợp với các cơ quan liên quan tiến hành kiểm tra việc chấp hành pháp luật về chợ đối với 116/116 chợ trên địa bàn tỉnh, về thực hiện tiêu chí 7 về cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn theo Quyết định số 4800/QĐ-BCT ngày 08/12/2016 của Bộ Công Thương về việc hướng dẫn thực hiện và xét công nhận Tiêu chí cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn trong Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới giai đoạn 2016-2020.

2. Công tác tuyên truyền, vận động nâng cao nhận thức về xây dựng nông thôn mới:

Thực hiện công tác tuyên truyền, vận động khắc phục đường dây sau công tơ đảm bảo an toàn sử dụng điện và đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án, nhằm nâng cao hộ sử dụng điện thường xuyên an toàn từ các nguồn. Kết quả, tổ chức 452 cuộc tuyên truyền về sử dụng điện và bảo vệ hành lang an toàn lưới điện cao áp trên địa bàn tỉnh, có 45.630 lượt đại biểu tham dự; Thực hiện in ấn 2.000 tờ dán tiết kiệm năng lượng và 5.000 tờ dán hướng dẫn sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả cho các hộ trồng Thanh Long trên địa bàn.

Xây dựng kế hoạch chỉ đạo các đơn vị quản lý, vận hành lưới điện, phối hợp với địa phương tổ chức tuyên truyền an toàn sử dụng điện trên địa bàn 106 xã, phường, thị trấn. Kết quả, có 10.980 lượt người tham dự.

Phối hợp với Đài phát thanh - Truyền hình Trà Vinh thực hiện phát sóng 04 phóng sự về công tác bảo vệ hành lang an toàn lưới điện cao áp và 01 phóng sự về chuyển đổi hình thức tổ chức quản lý bán điện tại các chợ trên địa bàn tỉnh. Ngoài ra, hỗ trợ Ban chỉ đạo các xã, huyện xây dựng nông thôn mới kiểm tra 85 cuộc về tiêu chí 4 và 58 cuộc kiểm tra về hành lang bảo vệ an toàn công trình lưới điện cao áp.

3. Công tác đào tạo, tập huấn gắn với xây dựng nông thôn mới:

Tổ chức tập huấn công tác bảo vệ hành lang an toàn lưới điện cao áp và hướng dẫn phương pháp đánh giá thực hiện tiêu chí 4 về điện nông thôn trên địa bàn các xã xây dựng nông thôn mới cho 1.800 đại biểu là lãnh đạo Ủy ban nhân dân, các đoàn thể xã, phường, thị trấn và Trưởng ban nhân dân ấp, khóm; 05 lớp tập huấn về nâng cao năng lực quản lý chợ gắn với việc chuyển đổi mô hình quản lý

chợ cho 510 lượt là lãnh đạo, công chức Phòng Kinh tế, Phòng Kinh tế và Hạ tầng, UBND các xã, phường, thị trấn, Ban quản lý chợ.

4. Kết quả đầu tư các chương trình, dự án để thực hiện các tiêu chí nông thôn mới liên quan đến ngành phụ trách:

4.1 Tiêu chí 4:

* *Sử dụng nguồn vốn từ ngân sách tỉnh:* Dự án Cải tạo đường dây dẫn điện đầu nối đuôi không an toàn cho hộ nghèo và cận nghèo trên địa bàn 17 xã điểm xây dựng nông thôn mới và Dự án cải tạo khắc phục hộ cận nối đuôi không an toàn cho đối tượng nghèo và cận nghèo trên địa bàn tỉnh (trừ 17 xã điểm): Dự án đã đem lại cho 6.327 hộ được thụ hưởng với số vốn đầu tư là 21.023.493.000 đồng.

* *Sử dụng nguồn vốn từ ngân sách Trung ương và vốn khác:*

- Dự án cung cấp điện cho các hộ dân chưa có điện chủ yếu là đồng bào Khmer tỉnh Trà Vinh, cấp điện ổn định cho hơn 37.131 hộ dân, với tổng kinh phí 469,7 tỷ đồng.

- Công trình đường dây 220 kV Nhiệt điện Duyên Hải – Mỏ Cày do Tổng Công ty truyền tải điện Quốc Gia làm chủ đầu tư, tổng mức đầu tư 1.158 tỷ đồng.

- Công trình đường dây 500 kV Nhiệt điện Duyên Hải – Mỹ Tho do Tổng Công ty truyền tải điện Quốc Gia làm chủ đầu tư, tổng mức đầu tư 4.360 tỷ đồng.

- Công trình Trạm 110kV Cầu Ngang và đường dây đầu nối do Tổng Công ty Điện lực Miền Nam làm chủ đầu tư, tổng kinh phí đầu tư 64,482 tỷ đồng.

- Công trình Trạm 110kV Long Đức và đường dây đầu nối do Tổng Công ty Điện lực Miền Nam làm chủ đầu tư, tổng kinh phí đầu tư 90,1 tỷ đồng.

- Công trình Cấp điện cho Cồn An Lộc, xã Hòa Tân, huyện Cầu Kè và Cồn Phụng, xã Long Hòa, huyện Châu Thành tổng mức đầu tư 24,16 tỷ đồng.

- Công trình nâng cao độ tin cậy cung cấp điện khu vực tỉnh Trà Vinh thuộc Chương trình hỗ trợ chính sách cải cách ngành điện giai đoạn 4 vay vốn ODA (DPL4), tổng mức đầu tư dự kiến 59,136 tỷ đồng.

- Dự án Cải tạo nâng cấp và phát triển lưới điện phân phối nuôi trồng thủy sản tỉnh Trà Vinh (thuộc dự án DEP II vay vốn WB), tổng mức đầu tư dự kiến 142,5 tỷ đồng.

- Dự án Cải tạo nâng cấp lưới điện phân phối tại các thành phố vừa và nhỏ tỉnh Trà Vinh vay vốn KfW giai đoạn 2, tổng mức đầu tư dự kiến khoảng 110,88 tỷ đồng.

- Công trình Cấp điện nuôi tôm công nghiệp khu vực TX Duyên Hải, huyện Duyên Hải, Cầu Ngang, Châu Thành: Tổng mức đầu tư 04 công trình là 38,9 tỷ đồng.

- Dự án Cấp điện nông thôn từ lưới điện quốc gia tỉnh Trà Vinh giai đoạn 2016-2020 thuộc Chương trình cấp điện nông thôn, miền núi và hải đảo theo Quyết định số 2081/QĐ-TTg (nay là Quyết định số 1740/QĐ-TTg ngày 13/12/2018) của Thủ tướng Chính phủ: Tổng mức đầu tư 307,7 tỷ đồng. Hiện nay đang chờ Chính phủ bố trí vốn.

4.2. Tiêu chí 7:

- Giai đoạn 2010-2015: Trong giai đoạn nguồn vốn hỗ trợ của Trung ương, địa phương và vận động các công ty, doanh nghiệp xây mới, sửa chữa và nâng cấp: 43 công trình chợ, với vốn đầu tư xây dựng 58,3,71 tỷ đồng. Gồm: nguồn vốn NSTW 10,805 tỷ đồng, vốn NSDP 34,709 tỷ đồng, vốn khác như vốn doanh nghiệp 1,6 tỷ đồng; còn lại là vốn chủ sở hữu, vốn nợ, vốn dân góp và sửa chữa nhỏ từ nguồn thu hoa chi.

- Giai đoạn 2016-2019: Đầu tư nâng cấp, cải tạo, xây mới chợ từ năm 2016 đến nay, xây mới 06 chợ, nâng cấp cải tạo 24 chợ với tổng vốn đầu tư 47.694.359.000 đồng, cụ thể: Vốn từ NSNN: 15.147.806.000đ; Vốn DN/HTX: 31.176.553.000đ; Vốn huy động khác: 1.370.000.000đ.

5. Kết quả thực hiện tiêu chí 4 về điện và tiêu chí 7 về cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn:

- Tiêu chí 4 về điện nông thôn: Tính đến hết tháng 5/2020, có 85/85 xã đạt tiêu chí 4 về điện và nông thôn mới; Dự kiến đến hết năm 2020 có 12/85 xã đạt nông mới nâng cao.

- Tiêu chí 7 về cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn: Tổng số chợ được phân hạng là 116 chợ (02 chợ hạng I, 09 chợ hạng II, 105 chợ hạng III). Số chợ do doanh nghiệp và HTX quản lý 17 chợ (HTX quản lý 08 chợ, doanh nghiệp quản lý 09 chợ), hộ kinh doanh quản lý 04 chợ, ban quản lý và UBND cấp xã trực tiếp quản lý 95 chợ. Tính đến tháng 5/2020, có 82/85 xã đạt tiêu chí 7. Dự kiến đến hết năm 2020 có 85/85 xã đạt tiêu chí 7.

(Đính kèm biểu kết quả thực hiện tiêu chí số 4 về điện nông thôn và tiêu chí số 7 về cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn)

6. Đánh giá thuận lợi, khó khăn, tồn tại, hạn chế và nguyên nhân trong việc tham gia thực hiện Chương trình.

6.1. Thuận lợi:

Được sự quan tâm lãnh chỉ đạo sâu sát của Tỉnh ủy, UBND tỉnh, Ban Chỉ đạo chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới tỉnh Trà Vinh, cùng với sự nỗ lực của các ngành, các cấp và nhân dân trong tỉnh, quán triệt, nhận thức đầy đủ ý nghĩa và tầm quan trọng trong công tác xây dựng nông thôn mới, chung tay góp sức, từng bước xây dựng tiêu chí đạt chuẩn quy định. Bên cạnh đó, Sở Công Thương chủ động xây dựng chương trình, kế hoạch phối hợp với địa phương chuyển đổi mô hình quản lý chợ sang doanh nghiệp, hợp tác xã quản lý gắn với xây dựng chợ đạt tiêu chí 7 về cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn; tăng cường công tác tuyên truyền, nâng cao được nhận thức của người dân về kiến thức sử dụng điện, giúp công tác quản lý vận hành lưới điện được thuận lợi, thông thoáng đảm bảo hệ thống điện mỹ quan, an toàn. Ngoài ra, một số dự án, công trình điện được đầu tư nhằm tăng cường khả năng cung cấp điện ổn định, tin cậy và phát triển phụ tải tiêu dùng phục vụ cho sản xuất và sinh hoạt của nhân dân; việc thực hiện tốt bảo vệ môi trường các điểm kinh doanh tại một số chợ được đầu tư, cải tạo, nâng cấp và đưa vào khai thác đã đáp ứng được nhu cầu mua bán, trao đổi hàng hóa trong nhân dân, chính quyền địa phương có quan tâm lãnh chỉ đạo sắp xếp, chỉnh trang chợ. Các dự án đầu tư xây dựng chợ đã hoạt động ổn định và khai thác có hiệu quả, bước đầu đã huy động được các nguồn lực thực hiện xã hội hóa

đầu tư cải tạo nâng cấp chợ, góp phần từng bước thực hiện xã hội hóa trong công tác phát triển và quản lý chợ trên địa bàn toàn tỉnh.

6.2. Tồn tại, hạn chế:

- Phát triển lưới điện nông thôn, nuôi trồng thủy sản, xây dựng nông thôn mới, xóa cầu đui gặp nhiều khó khăn, đặc biệt là việc đầu tư cấp điện nông thôn theo Quyết định số 1740/QĐ-TTg ngày 13/12/2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình, mục tiêu cấp điện nông thôn, miền núi, hải đảo giai đoạn 2016-2020, nhiều cử tri kiến nghị về nhu cầu sử dụng điện khu vực vùng dự án trên địa bàn; nhiều nhà ở, công trình và cây xanh vi phạm hành lang an toàn lưới điện cao áp, các đơn vị quản lý vận hành và địa phương chưa giải quyết triệt để.

- Công tác tuyên truyền an toàn điện trong nhân dân nội dung tuyên truyền chưa phong phú, hiệu quả chưa cao; việc kiểm tra của các đơn vị quản lý điện còn thụ động; công tác tuyên truyền vận động nhân dân, nhất là ở vùng sâu, vùng xa còn ít, thiếu sự kiểm tra nhắc nhở của các đơn vị quản lý trên địa bàn.

- Công tác chuyển đổi hình thức tổ chức quản lý bán điện tại các chợ còn chậm; Số liệu công bố về tỷ lệ hộ sử dụng điện giữa các địa phương với ngành điện đồng bộ, do có sự khác biệt trong việc thu thập, điều tra (ngành điện thì điều tra theo hợp đồng mua bán điện, còn UBND các xã thì điều tra theo hộ dân thực tế sử dụng điện), nên khó khăn trong việc xem xét đánh giá công nhận tiêu chí nông thôn mới.

- Giai đoạn 2015-2020, Trung ương không phân bổ vốn ngân sách để đầu tư xây dựng chợ, do đó việc đầu tư xây dựng, nâng cấp cải tạo bằng nguồn vốn ngân sách địa phương và nguồn xã hội hoá chưa đáp ứng nhu cầu đầu tư xây dựng, nâng cấp cải tạo các chợ trên địa bàn tỉnh.

- Công tác chuyển đổi mô hình quản lý chợ còn chậm, chưa hoàn thành theo kế hoạch đã được UBND tỉnh phê duyệt, do phần lớn các chợ trên địa bàn tỉnh là chợ hạng 3 có quy mô diện tích nhỏ, ít hộ kinh doanh nên việc mời gọi đầu tư, chuyển đổi mô hình quản lý chợ gắn với xây dựng chợ đạt tiêu chí 7 còn gặp nhiều khó khăn.

- Nghị định số 02/2003/NĐ-CP và Nghị định 114/2009/NĐ-CP của Chính phủ về quản lý và phát triển chợ, còn nhiều bất cập nhưng chậm ban hành Nghị định thay thế.

II. KẾ HOẠCH THAM GIA HỖ TRỢ TRIỂN KHAI CHƯƠNG TRÌNH XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI GIAI ĐOẠN 2021-2025:

1. Dự kiến mục tiêu phấn đấu:

- Dự kiến đến hết năm 2025: Phấn đấu có 41/85 xã đạt tiêu chí 4 về điện nông thôn và 85/85 xã đạt tiêu chí 7 về cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn (chợ nông thôn) đạt tiêu chí nông thôn mới nâng cao. Dự kiến đến hết năm 2030 phấn đấu 85/85 xã đạt tiêu chí 4 nông thôn mới nâng cao và duy trì, giữ vững tiêu chí 7.

2. Nhiệm vụ và giải pháp trọng tâm thực hiện tiêu chí 4 về điện nông thôn và tiêu chí số 7 về cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn:

2.1. Đối với tiêu chí số 4 về điện:

a) Đối với Sở Công Thương:

- Tiếp tục phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan và địa phương hỗ trợ chủ đầu tư thực hiện công tác giải phóng mặt bằng, đảm bảo tiến độ của dự án và phù hợp quy hoạch; tăng cường phát triển lưới điện theo kế hoạch, phục vụ cho nhu cầu sản xuất, tiêu dùng của nhân dân, góp phần phát triển kinh tế, xã hội của địa phương.

- Ban hành các văn bản hướng dẫn, chỉ đạo các đơn vị điện lực, các tổ chức điện nông thôn và địa phương áp dụng, rà soát, đánh giá thực hiện tiêu chí; xây dựng kế hoạch, tổ chức kiểm tra định kỳ hàng năm về hành lang bảo vệ an toàn lưới điện và việc thực hiện tiêu chí 4 trên địa bàn các xã xây dựng nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao. Đồng thời tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra việc tuân thủ pháp luật về hoạt động điện lực và sử dụng điện đối với các đơn vị điện lực, các tổ chức điện nông thôn và hộ sử dụng điện, khắc phục những khiếm khuyết tồn tại đảm bảo tiêu chuẩn quy định.

- Giám sát các đơn vị phân phối và bán lẻ điện xây dựng, cải tạo, nâng cấp hệ thống điện, đảm bảo cung cấp điện được an toàn, liên tục, nâng cao độ tin cậy, phục vụ nhân dân trên địa bàn có lưới điện đi qua.

- Thường xuyên triển khai công tác tập huấn, tuyên truyền cho các cơ quan, đơn vị có liên quan và Ban chỉ đạo xây dựng nông thôn mới các cấp, tạo lực lượng nòng cốt tuyên truyền đến người dân trên địa bàn, nhằm duy trì và nâng cao tiêu chí.

b) Đối với đơn vị quản lý, vận hành lưới điện:

- Thực hiện quyền và nghĩa vụ của đơn vị phân phối điện, đơn vị bán buôn và bán lẻ điện theo quy định của Luật Điện lực.

- Phối hợp với địa phương xây dựng kế hoạch thực hiện đầu tư, cải tạo, nâng cấp, bảo dưỡng hệ thống điện thuộc địa bàn quản lý, nhằm cung cấp điện chất lượng, hiệu quả. Khắc phục những khiếm khuyết tồn tại được cơ quan quản lý nhà nước về hoạt động điện lực và sử dụng điện kiểm tra, kiến nghị, đảm bảo vận hành hệ thống điện an toàn, mỹ quan và ổn định.

- Tăng cường thực hiện tốt công tác bảo vệ hành lang an toàn lưới điện, không để nhà ở, cây xanh vi phạm tồn tại trong hành lang an toàn lưới điện.

- Tuyên truyền, vận động, hướng dẫn, hỗ trợ các hộ dân thực hiện việc khắc phục đường dây sau công tơ đảm bảo yêu cầu kỹ thuật, sử dụng điện an toàn, góp phần duy trì và nâng cao tiêu chí.

- Báo cáo kịp thời những khó khăn, vướng mắc thực hiện tiêu chí 4 đến cơ quan có thẩm quyền để giải quyết. Tuân thủ quy định về tiếp cận điện năng, tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, cá nhân có điện phục vụ sản xuất, kinh doanh, tạo việc làm, giải quyết lao động của địa phương.

c) Đối với địa phương trong công tác xây dựng tiêu chí:

**** Ủy ban nhân dân cấp huyện, thị xã, thành phố:***

- Chỉ đạo phòng chuyên môn trực thuộc và UBND các xã xây dựng nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao phối hợp với các đơn vị quản lý lưới điện trên địa bàn, tổ chức kiểm tra thực hiện tiêu chí 4; theo dõi việc khắc phục kịp thời những khiếm khuyết tồn tại không an toàn của hệ thống điện và hộ sử dụng điện.

- Phối hợp với các sở, ban, ngành có liên quan, hỗ trợ ngành điện, tổ chức

thực hiện công tác giải phóng mặt bằng các công trình điện trên địa bàn; tuyên truyền, vận động và xử lý các tổ chức, cá nhân vi phạm các quy định về hoạt động điện lực và sử dụng điện thuộc thẩm quyền quản lý.

- Thực hiện có hiệu quả các chương trình, dự án hỗ trợ xóa hộ sử dụng điện câu nối đuôi không an toàn từ ngân sách nhà nước hoặc ngân sách của ngành điện bảo đảm tiến độ và chỉ tiêu.

*** Các phòng chuyên môn trực thuộc UBND cấp huyện, thị xã, thành phố:**

- Tham mưu UBND cấp huyện, thị xã, thành phố chỉ đạo các cơ quan, đơn vị trực thuộc có liên quan và UBND cấp xã phối hợp, triển khai thực hiện tiêu chí số 4 về điện nông thôn trên địa bàn các xã xây dựng nông thôn mới.

- Xây dựng kế hoạch, hỗ trợ và hướng dẫn các xã rà soát, kiểm tra, đánh giá tiêu chí điện nông thôn theo trình tự, thủ tục quy định.

- Phối hợp triển khai công tác kiểm tra hệ thống điện, hộ sử dụng điện không an toàn thuộc thẩm quyền quy định; đề xuất các biện pháp xử lý các hành vi vi phạm về an toàn điện. Tổ chức tuyên truyền, vận động và hướng dẫn hộ dân cải tạo nhà ở, công trình không đảm bảo điều kiện tồn tại trong hành lang an toàn lưới điện và khắc phục các đường dây sau công tơ không an toàn theo tiêu chuẩn kỹ thuật.

*** Đối với UBND các xã xây dựng nông thôn mới:**

- Chủ động xây dựng kế hoạch, lộ trình, tổ chức triển khai thực hiện công tác kiểm tra, rà soát, đánh giá tiêu chí 4 theo hướng dẫn về trình tự thủ tục thực hiện.

- Hỗ trợ các đơn vị quản lý vận hành, triển khai công tác phát triển lưới điện, hộ sử dụng điện; khắc phục những tồn tại khiếm khuyết của hệ thống điện. Giải quyết kịp thời những khó khăn, vướng mắc trong công tác khắc phục của đơn vị quản lý, vận hành.

- Tích cực phối hợp thực hiện công tác giải phóng mặt bằng các dự án công trình điện được đầu tư trên địa bàn xã; tổ chức triển khai tuyên truyền, vận động hộ dân có nhà ở, công trình, cây xanh vi phạm hành lang an toàn lưới điện và các đường dây dẫn điện sau công tơ không an toàn, khắc phục đáp ứng yêu cầu quy định của tiêu chí điện nông thôn, để xem xét đánh giá.

- Định kỳ báo cáo tiến độ kết quả triển khai, thực hiện tiêu chí điện nông thôn trên địa bàn, đề xuất, kiến nghị các cơ quan, đơn vị có liên quan và các đơn vị quản lý hệ thống điện có biện pháp hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện tiêu chí.

2.2. Tiêu chí 7 về cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn:

- Tập trung kêu gọi đầu tư xây dựng chợ và chuyển đổi mô hình quản lý chợ; hướng dẫn thực hiện chính sách hỗ trợ kinh phí đầu tư xây dựng chợ nông thôn theo Nghị quyết 11/2016/NQ-HĐND; theo dõi, phối hợp UBND các huyện, thị xã, thành phố chỉ đạo các địa phương triển khai thực hiện và hoàn thành công tác chuyển đổi các chợ trên địa bàn tỉnh theo kế hoạch chuyển đổi chợ của tỉnh gắn với thực hiện tiêu chí 7 về cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn, thực hiện tốt

công tác sắp xếp chỉnh trang các chợ trên địa bàn tỉnh, góp phần hoàn thành tiêu chí 7 về chợ nông thôn cho các xã xây dựng nông thôn mới.

- Tiếp tục hướng dẫn thực hiện đánh giá tiêu chí cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn theo Quyết định số 4800/QĐ-BCT ngày 08/12/2016 của Bộ Công Thương về việc hướng dẫn thực hiện và xét công nhận Tiêu chí cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn trong Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới giai đoạn 2016-2020. Đồng thời nâng cao chất lượng, hiệu quả tiêu chí nông thôn mới đối với các chợ đã được công nhận đạt chuẩn.

Trên đây là báo cáo tổng kết Nghị quyết 04-NQ/TU ngày 4/10/2011 của Tỉnh ủy về xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2011-2015 và định hướng đến năm 2020 gắn với Kế hoạch 16-KH/TU ngày 4/5/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới tỉnh Trà Vinh giai đoạn 2016-2020. Sở Công Thương trân trọng gửi đến Văn phòng Điều phối nông thôn mới tỉnh tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Điều phối NTM tỉnh (Sở NN&PTNT);
- Giám đốc Sở (b/c);
- Các Phó GD (biết);
- Lưu: VT, QLCN.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Võ Minh Cẩm